**NỘI DUNG GHI BÀI MÔN ĐỊA LÍ 7 TUẦN 28**

**ÔN TẬP**

**ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA 1 TIẾT HK II- ĐỊA 7**

**NĂM HỌC 2019-2020**

**A. LÍ THUYẾT:**

**1/. Em hãy nêu khái quát về châu Mĩ?**

- Châu Mĩ rộng 42 triệu km2, nằm hoàn toàn ở nửa cầu Tây. Châu Mĩ trải dài trên nhiều vĩ độ từ vùng cực Bắc (71o50’ B) đến tận vùng cực Nam( 55o54’N). Châu Mĩ gồm 2 lục địa , đó là lục địa Bắc Mĩ và lục địa Nam Mĩ, nơi hẹp nhất của châu Mĩ là eo đất Pa-na-ma rộng không đến 50km. Kênh đào Pa-na-ma đã cắt qua eo đất này nối liền Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

**2/ Trình bày sự phân hóa của khí hậu Bắc Mĩ. Giải thích sự phân hóa đó?**

- Khí hậu Bắc Mĩ đa dạng, phân hóa theo chiều bắc - nam và phân hóa theo chiều tây -đông.

- Khí hậu Bắc Mĩ phân hóa theo chiều bắc - nam do Bắc Mĩ trải dài từ vùng cực Bắc ⭢ vĩ tuyến 15oB nên có 3 vành đai khí hậu: hàn đới, ôn đới, nhiệt đới. Còn phân hóa theo chiều tây- đông do các dãy núi thuộc hệ thống Coóc-đi-e ngăn cản sự di chuyển các khối khí từ thái Bình Dương vào nên các cao nguyên, bồn địa và sườn đông Coóc-đi-e mưa ít.

**3/ Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA)**

* Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA) được thông qua năm 1993 gồm Hoa Kì, Canada và Mehico. Mục đích: kết hợp thế mạnh của cả 3 nước, tạo nên thị trường chung rộng lớn, tăng sức cạnh tranh trên thị trường thế giới.
* Vai trò của Hoa Kì: chiếm phần lớn kim ngạch xuất khẩu và vốn đầu tư nước ngoài vào Mehico, hơn 80% kim ngạch xuất khẩu của Canada.

**4/Trình bày đặc điểm dân cư ở Trung và Nam Mĩ ?**

- Phần lớn là người lai, có nền văn hóa Latinh độc đáo do sự kết hợp từ ba dòng văn hóa : Âu, Phi và Anh-điêng.

- Dân cư phân bố không đều: chủ yếu tập trung ở ven biển, cửa sông và trên các cao nguyên ; thưa thớt ở các vùng nằm sâu trong nội địa.

**5/ Trình bày đặc điểm nông nghiệp ở Trung va Nam Mĩ ?**

a) Các hình thức sở hữu trong nông nghiệp:

- Có hai hình thức sở hữu ở Trung và Nam Mĩ là đại điền trang và tiểu điền trang.

- Chế độ sở hữu ruộng đất còn bất hợp lí.

- Nền nông nghiệp còn phụ thuộc vào nước ngoài.

b)Các ngành nông nghiệp:

\* Ngành trồng trọt:

- Trồng trọt ở Trung và Nam Mĩ mang tính chất độc canh, chủ yếu trồng cây công nghiệp, cây ăn quả để xuất khẩu, nhiều nước phải nhập khẩu lương thực.

\* Ngành chăn nuôi và đánh cá:

- Chăn nuôi gia súc phát triển với quy mô lớn.

**6/ Tại sao phải đặt ra vấn đề bảo vệ rừng A-ma-dôn?**

- A-ma- dôn là lá phổi của thế giới, vùng dự trữ sinh học quý giá.

- Việc khai thác rừng A-ma- dôn thiếu kế hoạch sẽ làm rừng A-ma- dôn bị hủy hoại dần, ảnh hưởng tới khí hậu khu vực và toàn cầu.

**7/Khối thị trường chung Mec – cô – xua:**

**-** Được thành lập năm 1991 ; Các nước thành viên gồm Braxin, Achentina, Uruguay, Paraguay, Chilê, Bôlivia.

- Mục tiêu: tăng cường quan hệ ngoại thương giữa các nước, thoát khỏi sự lũng đoạn kinh tế của Hoa Kì.

**-**Thành tựu: việc tháo dỡ hàng rào thuế quan và tăng cường trao đổi thương mại giữa các quốc gia trong khối đã góp phần làm tăng sự thịnh vượng của các thành viên trong khối.

**B. THỰC HÀNH:**

**1. Bài 40: Hình 40.1 cho biết:**

- Hướng chuyển dịch vốn và lao động ở Hoa Kì.

- Tại sao có sự chuyển dịch vốn và lao động trên lãnh thổ Hoa Kì.

- Vị trí của vùng công nghiệp “vành đai Mặt Trời “ có thuận lợi gì?

+ Hướng chuyển dịch vốn và lao động ở Hoa Kì từ Đông Bắc Hoa Kì xuống vành đai công nghiệp mới ở phía Nam.

+ Nguyên nhân là do sự phát triển mạnh mẽ của vành đai công nghiệp mới ở phía Nam trong giai đoạn hiện nay.

+ Vị trí của vùng công nghiệp “ vành đai Mặt Trời “ có thuận lợi:

\* Gần Mê-hi-cô dễ nhập nhập nguyên liệu và xuất hàng hóa sang Trung và Nam Mĩ.

\* Phía Tây thuận lợi giao tiếp với khu vực châu Á- Thái Bình Dương.

**2. Bài 46**: **Hình 46.1 +46.2 cho biết thứ tự các đai thực vật theo chiều cao ở sườn tây và sườn đông An-đet:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Độ cao** | **Thảm thực vật ở sườn Tây An-đét** | **Thảm thực vật ở sườn Đông An-đét** |
| **0 – 1000m** | **Thực vật nửa hoang mạc.** | **Rừng nhiệt đới.** |
| **1000 – 2000m** | **Cây bụi xương rồng** | **Rừng lá rộng, rừng lá kim** |
| **2000 – 3000m** | **Đồng cỏ cây bụi** | **Rừng lá kim** |
| **3000 – 4000m** | **Đồng cỏ núi cao** | **Đồng cỏ** |
| **4000 - 5000m** | **Đồng cỏ núi cao** | **Đồng cỏ núi cao** |
| **Trên 5000m** | **Băng tuyết** | **½ đồng cỏ núi cao và băng tuyết** |

**3. Bài 46: Hình 46.1 +46.2 cho biết: Tại sao ở độ cao 0m ⭢ 1000m ở sườn đông có rừng nhiệt đới còn sườn tây là thực vật nửa hoang mạc:**

- Sườn đông An-đet mưa nhiều hơn sườn tây.

- Sườn đông mưa nhiều hơn vì chịu ảnh hưởng của gió Mậu dịch từ biển vào.

- Sườn tây mưa ít hơn vì chịu ảnh hưởng của dòng biển lạnh Pê-ru làm cho khối khí từ biển vào mất hơi nước trở nên khô.

- Có đường chí tuyến nam đi ngang qua .

- Gió Mậu dịch chịu tác dụng của hiệu ứng phơn nóng và khô dần khi đi từ đỉnh đến chân núi.

BÀI 50 :THỰC HÀNH

VIẾT BÁO CÁO VỀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN CỦA Ô-XTRÂY-LI-A

**\* Bài tập 1:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Các yếu tố | Miền Tây | Miền trung tâm | Miền Đông |
| 1. Dạng địa hình | - Cao nguyên: cao nguyên Tây  Ô-xtrây-li-a | - Đồng bằng: đồng bằng trung tâm | - Núi cao  Dãy núi đông nhiệt đới  Ô-xtrây-li-a |
| 2. Độ cao trung bình | 700 - 800m | 200m | 1000m |
| 3. Đặc điểm địa hình | - 2/3 diện tích lục địa  - Tương đối bằng phẳng  - Giữa là những sa mạc lớn | - Phía Tây nhiều hồ  ( hồ Ây-rơ sâu 16m rộng 8884m )  - Sông Đác-linh | - Chạy dài hướng Bắc nam dài 3400km, sát ven biển  - Sườn Tây thoải, sườn đông dốc |
| 4. Đỉnh núi lớn độ cao |  |  | - Đỉnh Rao-đơMao cao 1600m |

\* Bài tập 2:

a) Sự phân bố mưa :

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại gió** | **Lượng mưa mm** | |
| Sự phân bố | Giải thích |
| 1. Miền Bắc : ( Xích đạo 200N)  - Gió mùa  - Hướng TB – ĐB | - Ven biển Bắc vào Đông Bắc . lượng mưa cao từ :1001 🡪 1500  501🡪 1000mm | - Do ảnh hưởng: vị trí ĐL gần XĐ, địa hình ven biển thấp. |
| 2. Miền Trung : 200N 🡪 350N  - Gió Tín phong  - Hướng ĐN | - Ven biển phía Đông mưa nhiều từ 1001 🡪 1500 mm.  - Ven biển phía tây mưa ít dần 251 🡪 500mm | - Do ảnh hưởng dòng biển nóng và ĐH đón gió của dãy Đông Ôxtrâylia.  - Do ảnh hưởng dòng biển lạnh, ảnh hưởng gió Tín phong với KH lục địa khô nóng. |
| 3. Miền Nam : 350N🡪 450N  - Gió Tây ôn đới  - Hướng Tây | - Ven biển Tây Nam–Đông Nam  - LM 251 🡪 500mm | - Do ảnh hưởng gió thổi song song với bờ biển nên ít mang hơi nước vào đất liền. |

b) Sự phân bố Hoang Mạc :

- Hoang mạc phân bố phía Tây lục địa nơi có LM giảm dần từ ven biển vào.

*- Nguyên nhân*:

+Bờ tây lục địa có dòng biển lạnh chảy sát ven bờ.

+Có đường chí tuyến Nam đi qua .

+ Dãy núi cao phía đông chắn gió biển.